TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 141/2018/DS-PT Ngày: 07 - 8 - 2018 V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Khánh
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập
Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Huỳnh Phạm Lan Chi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 126/2018/TLPT-DSPT ngày 10 tháng 7 năm 2018 về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2018/DS-ST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2018/QĐPT-DS ngày 18 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Tấn Đ1, sinh năm 1951

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* 1. Ông Bùi Văn Đ2, sinh năm 1967

2. Bà Ngô Thúy K, sinh năm 1971

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn Bùi Văn Đ2

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Nguyễn Tấn Đ1 trình bày:

Ngày 16/6/2016, ông có cho vợ chồng ông Bùi Văn Đ2 và bà Ngô Thúy K vay 400.000.000 đồng với lãi suất là 3%/ tháng. Đến 26/12/2016 ông Đ2, bà K tiếp tục vay của ông 150.000.000 đồng, lãi suất là 3%/tháng. Tổng cộng ông Đ2 và bà K nợ ông số tiền 550.000.000 đồng. Sau đó ông Đ2 và bà K có trả cho ông 30.000.000 đồng, còn nợ lại 520.000.000 đồng nhưng ông Đ2 và bà K không trả. Từ khi vay đến nay, ông đã nhiều lần yêu cầu nhưng ông Đ2 và bà K vẫn không

trả. Nay ông yêu cầu ông Đ2 và bà K trả cho ông số tiền 520.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật tính từ ngày 16/6/2016 và ngày 26/12/2016 cho đến khi xét xử sơ thẩm tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

Bị đơn ông Bùi Văn Đ2 trình bày:

Trước đây, từ năm 2005 đến năm 2015 vợ chồng ông có vay tiền của ông Nguyễn Tấn Đ1 nhiều lần, lãi suất thỏa thuận là 3%/tháng, khi vay vợ chồng ông có làm biên nhận cho ông Đ1. Khi vợ chồng ông trả tiền nợ gốc và đóng lãi cho ông Đ1 thì ông Đ1 không có làm biên nhận, khi nào vợ chồng ông trả đủ tiền cho ông Đ1 thì ông Đ1 tự hủy biên nhận. Đến năm 2016, ông có vay của ông Đ1 khoảng 3, 4 lần tổng cộng là 400.000.000 đồng, đến ngày 16/6/2016 (nhằm ngày 12/5 âm lịch) vợ ông là bà Ngô Thúy K có viết biên nhận vay ông Đ1 400.000.000 đồng. Đến tháng 7 năm 2016 ông có trả ông Đ1 tiền vốn là 150.000.000 đồng và tiền lãi suất đến tháng 7 năm 2016. Đến tháng 10 năm 2016 ông tiếp tục trả cho ông Đ1 tiền vốn là 170.000.000 đồng và tiền lãi suất đến tháng 10 năm 2016. Như vậy, số tiền 400.000.000 đồng vay của ông Đ1, vợ chồng ông đã trả cho ông Đ1 được 320.000.000 đồng tiền gốc và đã trả lãi mỗi tháng 3% đến tháng 10 năm 2017, chỉ còn nợ lại 80.000.000 đồng. Từ tháng 11 năm 2017 đến nay vợ chồng ông không có trả lãi cho ông Đ1. Vào ngày 26/12/2016, vợ chồng ông có vay của ông Đ1 số tiền 150.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 3%/tháng. Đến khoảng tháng 01 năm 2017, vợ chồng ông đã trả cho ông Đ1 số tiền 30.000.000 đồng và số tiền còn lại vợ chồng ông đã trả lãi cho ông Đ1 theo thỏa thuận đến tháng 10 năm 2017. Từ tháng 11 năm 2017 đến nay vợ chồng ông không có trả lãi cho ông Đ1. Như vậy, vợ chồng ông còn nợ ông Đ1 tổng cộng 200.000.000 đồng tiền gốc và lãi từ tháng 11 năm 2017 đến nay. Ông Đ1 yêu cầu vợ chồng ông trả 520.000.000 đồng, ông không đồng ý, ông chỉ đồng ý trả cho ông Đ1 200.000.000 đồng tiền gốc và lãi từ tháng 11 năm 2017 đến nay.

Tại bản án dân sự sơ thẩm 18/2018/DS-ST ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân quyết định:

Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Tấn Đ1. Buộc ông Bùi Văn Đ2 và bà Ngô Thúy K có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Tấn Đ1 số tiền 648.535.000 đồng (sáu trăm bốn mươi tám triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Ngày 11/6/2018 bị đơn Bùi Văn Đ2 có đơn kháng cáo yêu cầu bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Tấn Đ1 về việc kiện đòi số tiền 530.000.000 đồng và lãi suất. Ông chỉ chấp nhận trả số nợ gốc 200.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Đ2 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng pháp luật tố tụng dân sự và đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Bùi Văn Đ2, Hội đồng xét xử xét thấy: Các đương sự thừa nhận số tiền vay là 520.000.000 đồng, việc cho vay diễn ra nhiều lần, ở mỗi lần vay đều có làm biên nhận, ông Đ2 cho rằng giữa các lần vay ông có trả nợ gốc tổng số tiền là 350.000.000 đồng và lãi suất đã trả đến tháng 11/2017 tương ứng với số nợ gốc đã vay. Tuy nhiên, việc trả nợ gốc và lãi ở các lần không làm biên nhận dẫn đến tranh chấp về số tiền nợ gốc, tiền lãi, thời gian đóng lãi như đã nêu. Ngoài ra, ông Đ2 thừa nhận các bên có thỏa thuận lãi suất 3%/tháng, ở các lần vay ông đã trả đủ lãi và có yêu cầu tính lại lãi suất theo quy định của pháp luật và đối trừ với số tiền lãi đã đóng cho ông Đ1.

[2] Theo ông Đ2 xác định: Tính đến ngày 16/6/2016 vợ ông là bà K có viết biên nhận nợ cho ông Đ1 số tiền 400.000.000 đồng. Đến tháng 10/2016 ông đã trả 320.000.000 đồng tiền gốc và trả dứt lãi. Đến ngày 26/12/2016 tiếp tục vay 150.000.000 đồng, tổng cộng là 230.000.000 đồng, đã trả 30.000.000 đồng tiền gốc và lãi. Từ tháng 11/2017 đến nay ông không trả lãi nữa. Ông xác định số tiền gốc còn lại là 200.000.000 đồng và lãi suất tính từ tháng 11/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm.

[3] Thấy rằng việc vay nợ giữa ông Đ1 và ông Đ2 có lập thành biên nhận và được các bên thống nhất thừa nhận nên có căn cứ xác định số tiền nợ gốc trong hợp đồng vay giữa các bên là 520.000.000 đồng. Việc trả nợ gốc và lãi của ông Đ2 không được ông Đ1 thừa nhận, ông Đ2 không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho việc trả nợ của mình nên cần chấp nhận yêu cầu của ông Đ1 về việc yêu cầu ông Đ2 trả số tiền vay 520.000.000 đồng và lãi suất tính từ ngày vay 16/6/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm như án sơ thẩm đã nhận định là có cơ sở.

[4] Án sơ thẩm tính lại lãi suất và đối trừ với số tiền lãi đã trả theo quy định của pháp luật là hợp lý.

[5] Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của ông Đ2 không được chấp nhận nên ông Đ2 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Bùi Văn Đ2.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 18/2018/DS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Tấn Đ1. Buộc ông Bùi Văn Đ2 và bà Ngô Thúy K có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Tấn Đ1 số tiền 648.535.000 đồng (Sáu trăm bốn mươi tám triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc ông Bùi Văn Đ2 và bà Ngô Thúy K phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền là 29.941.400 đồng (Hai mươi chín triệu chín trăm bốn mươi mốt nghìn bốn trăm đồng).

Ông Nguyễn Tấn Đ1 không phải chịu án phí, ông Nguyễn Tấn Đ1 đã nộp tiền tạm ứng án phí 12.400.000 đồng (Mười hai triệu bốn trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006981, ngày 29/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, được nhận lại.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Bùi Văn Đ2 phải chịu. Ngày 11/6/2018 ông Đ2 có dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0007112, được chuyển thu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Cao Khánh